

Bản án số: 72/2019/HS-ST
Ngày 06/12/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tân Thịnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Định và ông Trần Xuân Phú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Linh Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Việt H, sinh ngày 09/02/2002; Tên gọi khác: Không; STQ: Thôn T, xã A, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1974; và con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1981; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị giam giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

- Luật Sư Ong Thị Thanh – Cộng tác viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang. (có mặt)

Người bị hại:

Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Hà Văn H, sinh năm 1985 (vắng mặt)

STQ: Thôn Đ, xã X, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1974

(có mặt)

STQ: Thôn T, xã A, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lần 1: Khoảng 10 giờ ngày 12/7/2019, Nguyễn Việt H đi bộ qua nhà anh Nguyễn Văn C ở cùng Thôn T, xã A, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang thì thấy nhà anh C không có ai ở nhà nên H đã nảy sinh ý định vào trong nhà anh C để trộm cắp tài sản. H trèo tường rào vào trong vườn, lấy 01 con dao bằng kim loại, đã han gỉ, lưỡi cùn dài 33cm, rộng 5cm để ở vị trí gốc cây nhãn trong vườn rồi đi đến vị trí cửa sổ phía sau phòng ngủ tầng một, dùng tay phải mở cánh cửa sổ ra thì thấy chấn song cửa làm bằng gỗ. H dùng dao chặt chấn song cửa sổ để chui vào bên trong nhà, nhưng do dao cùn nên H không chặt gãy được, H để lại con dao ở cửa sổ rồi trèo tường ra ngoài đi về nhà lấy 01 chiếc cưa bằng sắt dài 30 cm, rộng 3cm ở trên đỉnh tủ rồi quay lại nhà anh C trèo tường vào bên trong đi đến cửa sổ phòng ngủ tầng 1 dùng cưa cưa gãy được 2/3 phía dưới chấn song cửa sổ ở hàng thứ nhất bên trái theo hướng từ trái sang phải. Sau đó, H chui qua cửa sổ vào bên trong phòng ngủ nhà anh C. H quan sát thấy phòng chứa đồ đối diện phòng ngủ không khóa cửa nên H mở cửa đi vào thì nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động Samsung J2, màu bạc ở trên mặt bàn học nên đã lấy chiếc điện thoại này cất giấu vào túi quần phía sau bên phải đang mặc. Sau đó, H quan sát thấy trong phòng có kê một tủ quần áo làm bằng gỗ 03 buồng, ngăn cửa tủ không khóa nên H mở các cánh cửa tủ lục soát để tìm tài sản. Khi H lục lợi quần áo ở ngăn trên cùng thì thấy có 01 con lợn đất màu đỏ nên đã lấy con lợn đất ra. H gõ xuống nền nhà thì con lợn đất vỡ bên trong có 07 tờ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam (bao gồm 07 tờ tiền, trong đó có 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 05 tờ tiền có mệnh giá 200.000 đồng) tổng cộng 2.000.000 đồng, H lấy toàn bộ số tiền này cất giấu vào túi quần phía sau bên trái đang mặc rồi cầm cưa đi sang phòng ngủ chui qua lỗ thoáng cửa sổ trèo ra ngoài rồi ghép lại chấn song cửa sổ và cầm con dao để vào gốc cây nhãn rồi cầm chiếc cưa trèo qua bờ tường ra ngoài. Trên đường đi về nhà, H vứt chiếc cưa xuống ruộng ở khu vực cánh đồng phía trước nhà anh C. Toàn bộ số tiền trộm cắp được, H đã ăn tiêu cá nhân hết, còn chiếc điện thoại di động Samsung J2, H đưa cho anh Hà Văn H, để trừ vào số tiền nợ chơi Game là 300.000 đồng. Sau đó, anh Hòe đã bán chiếc điện thoại này cho anh Nguyễn Thành Y, sinh năm 1990 ở thôn Đ, xã X, huyện Yên Dũng và anh Luân đã bán chiếc điện thoại cho một người đàn ông không quen biết.

Lần 2: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 31/8/2019, H đi bộ đến nhà anh C với mục đích đột nhập vào trong nhà anh C để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, quan sát thấy nhà anh C không có ai ở nhà nên H trèo tường vào trong vườn rồi đi đến cửa sổ phòng ngủ tầng 1 mà H đã cưa ngày 12/7/2019. Lúc này, H phát hiện cửa sổ đã được anh C gia cố lại bằng cách buộc dây nên H đã dùng tay giật bung chấn song cửa sổ và chui vào phòng. H đi sang phòng đối diện với phòng ngủ thì thấy cửa phòng khóa. H đi xuống bếp nhà anh C

lấy 01 con dao bằng kim loại màu đen, lưỡi sắc, đầu tù dài 38cm, rộng 6.5cm rồi đi đến cửa sổ phòng chứa đồ, dùng dao chặt đứt 2/3 phía dưới của chấn song cửa sổ thứ 2 từ trái sang phải. Sau đó, H chui qua lỗ thoáng cửa sổ vào phòng. Sau khi lục lọi nhưng không phát hiện tài sản nào có giá trị nên H chui ra khỏi phòng đi xuống bếp cắt dao vào vị trí cũ rồi đi ra ngoài theo lối trước đó đã đột nhập vào.

Sau khi kiểm tra phát hiện bị mất tiền và tài sản, ngày 01/9/2019, anh Nguyễn Văn C đã làm đơn trình báo Công an huyện Yên Dũng.

Ngày 01/9/2019, Công an huyện Yên Dũng đã triệu tập H lên làm việc, đấu tranh khai thác nhanh H khai nhận đã có hành vi trộm cắp tài sản tại gia đình anh C.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 63/KL-ĐGTS ngày 26/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Dũng kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung J2 trị giá 975.000 đồng; 01 con lợn đất màu đỏ trị giá 0 đồng.

Ngày 02/10/2019, anh C đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Dũng: 01 con dao bằng kim loại, màu đen, lưỡi sắc, chuôi gỗ, đầu tù dài 38cm, bản rộng 6.5cm và 01 con dao bằng kim loại đã han rỉ, lưỡi cùn, chuôi gỗ, đầu tù dài 33cm, bản rộng 5cm là 02 con dao mà H đã dùng để chặt phá chấn song cửa sổ nhà anh C.

Ngày 25/10/2019, cơ quan điều tra Công an huyện Yên Dũng đã tiến hành cho H nhận dạng đối với những con dao thu giữ ở nhà anh C. Kết quả H đã nhận 02 con dao do anh C giao nộp chính là 02 con dao H dùng để chặt phá chấn song cửa sổ phòng ngủ nhà anh C.

Đối với hành vi đột nhập vào trong nhà, chặt phá chấn song cửa sổ nhà anh C của H vào ngày 31/8/2019 đã vi phạm pháp luật và chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã có công văn yêu cầu Công an huyện Yên Dũng xử lý hành chính đối với H về hành vi này.

Đối với anh Hà Văn H có hành vi nhận chiếc điện thoại Samsung J2 của H để trừ nợ; anh Luân có hành vi mua bán chiếc điện thoại Samsung J2, nhưng anh H, anh Y không biết đó là tài sản do H phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Văn K là bố đẻ của H đã bồi thường cho anh C số tài sản H trộm cắp và chặt phá chấn song cửa sổ với số tiền 7.000.000đồng (Bảy triệu đồng), anh C không yêu cầu H phải bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Việt H.

Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc cửa H sử dụng để phá phá chấn song cửa sổ nhà anh C, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy; 01 chiếc điện thoại Samsung J2, màu bạc do anh Nguyễn Thành Y đã bán cho một người đàn ông không quen biết nên cơ quan điều tra không thu hồi được. Số vật chứng còn lại gồm: 01 con dao bằng kim loại, màu đen, lưỡi sắc, chuôi gỗ, đầu tù dài 38cm, bản rộng 6.5cm và 01 con dao bằng kim loại đã han rỉ, lưỡi cùn, chuôi gỗ, đầu tù dài 33cm, bản rộng 5cm được chuyển từ kho vật chứng Công an huyện Yên Dũng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng

để xử lý theo quy định.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 78/CT-VKSYD ngày 14/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Nguyễn Việt H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, b và điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; Điều 90, 91, 100 khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Xử phạt:

Trần Văn Vinh từ 07 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Miễn áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho UBND xã A, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang nơi các bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 02 con dao không còn giá trị sử dụng.

Trách nhiệm dân sự: Anh C, ông Lượng không có yêu cầu H phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Ngoài ra còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Lạt sư Ong Thị Thanh đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi,. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng 07 tháng cải tạo không giam giữ để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

Sau khi nghe bản luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đồng ý với lời bào chữa của luật sư, bị cáo không bổ sung và tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Yên Dũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đảm bảo theo trình tự tố tụng hình sự.

[2] Khoảng 10 giờ ngày 12/7/2019, tại nhà ở của anh Nguyễn Văn C, ở Thôn T, xã A, tỉnh Bắc Giang. Nguyễn Việt H đã có hành vi len lút dùng dao và cửa chập phá chấn song cửa sổ nhà anh C rồi vào trong nhà trộm cắp 2.000.000 đồng tiền mặt và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung J2 trị giá 975.000 đồng, tổng giá trị tài sản mà H chiếm đoạt là: 2.975.000 đồng (*Hai triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*). Toàn bộ số tiền trộm cắp được, H đã chi tiêu cá nhân hết. Bố đẻ của H là ông Nguyễn Văn K đã bồi thường cho anh C tổng số tiền 7.000.000 đồng, anh C không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho H.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với: Thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, lời khai của bị hại và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và vật chứng đã được thu giữ, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, tội được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất của vụ án thì thấy: Bị cáo phạm tội ở độ tuổi vị thành niên mang tính bột phát.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản, tuy nhiên hành vi thứ 2 ngày 31/8/2019 bị cáo không chiếm đoạt được tài sản gì, do vậy bị cáo không phải chịu tình tiết phạm tội nhiều lần.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tác động với gia đình bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, b và điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hơn nữa tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội còn ở độ tuổi vị thành niên, do vậy cần áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại chương XII của Bộ luật hình sự để xử lý đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Nhằm để nâng cao chính sách nhân đạo, khoan hồng của chính sách pháp luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, mà tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa, cải tạo, do vậy chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để bị cáo lấy đó làm bài học, tu dưỡng rèn luyện bản thân làm người có ích cho gia đình và cho xã hội.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo sống phụ thuộc gia đình, do vậy miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Trách nhiệm dân sự: Anh C, chị lý đã được ông Nguyễn Văn K là bố đẻ của bị cáo bồi thường tài sản mà bị cáo chiếm đoạt tổng là 7 triệu đồng, vợ chồng anh C, chị L không có yêu cầu gì. Hội đồng xét xử xét thấy việc bồi thường trên là do sự tự nguyện của các do vậy không đặt ra giải quyết.

[9] Vật chứng vụ án: 01 con dao bằng kim loại, màu đen, lưỡi sắc, chuôi gỗ, đầu tù dài 38cm, bản rộng 6.5cm và 01 con dao bằng kim loại đã han rỉ, lưỡi cùn, chuôi gỗ, đầu tù dài 33cm, bản rộng 5cm được xác định của anh C, chị L, anh C, chị L không nhận lại, xét thấy 202 con dao trên có giá trị sử dụng không lớn cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc cửa sắt H đã vứt xuống ruộng trên đường về nhà nhưng không nhớ cụ thể chỗ nào, Cơ quan điều tra cũng đã truy tìm tang vật nhưng cũng không truy tìm được; 01 chiếc điện thoại Samsung J2, màu bạc do anh Nguyễn Thành Y đã bán cho một người đàn ông không quen biết nên cơ quan điều tra không thu hồi được do vậy không đặt ra giải quyết.

[10] Đối với anh Hà Văn H có hành vi nhận chiếc điện thoại Samsung J2 của H để trừ nợ; anh Luân có hành vi mua bán chiếc điện thoại Samsung J2, nhưng anh H, anh Y không biết đó là tài sản do H phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý được.

[11] Án phí: Bị cáo ở độ tuổi vị thành niên, do vậy được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Việt H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, b và điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; Điều 91, 100 khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Điều 331 và Điều 333 Bộ

luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Xử phạt:

Nguyễn Việt H 07 (*Bấy*) tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Miễn áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Việt H cho UBND xã A, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang nơi các bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã A, huyện Yên Dũng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Tang vật vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao bằng kim loại, màu đen, lưỡi sắc, chuôi gỗ, đầu tù dài 38cm, bản rộng 6.5cm và 01 con dao bằng kim loại đã han rỉ, lưỡi cùn, chuôi gỗ, đầu tù dài 33cm, bản rộng 5cm. (*Theo biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang*).

Án phí: Bị cáo phải chịu 300.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THA DS huyện Yên Dũng;
- UBND xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA- VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Tân Thịnh